

SỞ Y TẾ TỈNH VINH LONG
TRUNG TÂM Y TẾ
KHU VỰC LONG THÀNH
Số: 889/TB-TTYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Long Thành, ngày 07 tháng 11 năm 2025

THÔNG BÁO CHÀO GIÁ

Kính gửi: Quý Công ty, Doanh nghiệp may mặc

Trung tâm Y tế khu vực Long Thành thông báo đến các công ty, doanh nghiệp may mặc có quan tâm gửi báo giá về Trung tâm để tham khảo, xây dựng giá gói thầu làm cơ sở may trang phục chuyên môn với các nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu chào giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Y tế khu vực Long Thành.
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Phòng Tổ chức – Hành chính. Điện thoại: 02943.738022. Email: hcthttythduyenhai@gmail.com.
- Cách thức nhận báo giá: Nhận trực tiếp tại Phòng Tổ chức – Hành chính, Trung tâm Y tế khu vực Long Thành. Địa chỉ: Ấp 3, xã Long Thành, tỉnh Vĩnh Long. Số điện thoại: 02943.738022.
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 14h ngày 07 tháng 11 năm 2025 đến trước 16h ngày 13 tháng 11 năm 2025.
Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không hợp lệ.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: 60 ngày làm việc kể từ ngày ban hành công văn này.

II. Nội dung yêu cầu chào giá: Theo Danh mục hàng hoá chi tiết đính kèm

Lưu ý: Nội dung chào giá có tối thiểu các thông tin sau: Tên thương mại, tên mặt hàng, đặc tính kỹ thuật, hãng sản xuất, xuất xứ, quy cách đóng gói, đơn vị tính, đơn giá.....

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT.



Kiên Thành Trung

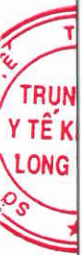
DANH MỤC TRANG PHỤC CHUYÊN MÔN

(Ban hành kèm theo Công văn số: 889/CV-TTYT ngày 07/11/2025 của Trung tâm Y tế Khu vực Long Thành)

TT	Tên hàng	Đơn vị tính	Mô tả đặc tính kỹ thuật	Số lượng (bộ)		Tổng cộng	Đơn giá	Thành tiền
				TTYT	TYT			
1	Trang phục nhân viên hành chính nam	Bộ	- Áo + Màu sắc: Màu trắng + Kiểu dáng: Áo sơ mi cổ đực, cài cúc giữa, ngắn tay + Chất liệu vải kate ford hoặc tương đương - Quần: + Màu sắc: Màu sẫm + Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, 1 túi sau + Chất liệu vải kaki thun hoặc tương đương * Đo may theo số đo thực tế của từng nhân viên.	14	0	14		
2	Trang phục nhân viên hành chính nữ		- Áo + Màu sắc: Màu trắng + Kiểu dáng: Áo sơ mi cổ đực, cài cúc giữa, ngắn tay + Chất liệu vải kate ford hoặc tương đương - Quần: + Màu sắc: Màu sẫm + Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo + Chất liệu vải kaki thun hoặc tương đương * Đo may theo số đo thực tế của từng nhân viên.	40	0	40		

TT	Tên hàng	Đơn vị tính	Mô tả đặc tính kỹ thuật	Số lượng (bộ)		Tổng cộng	Đơn giá	Thành tiền
				TTYT	TYT			
3	Trang phục Bác sĩ nam + nón		- Áo + Màu sắc: Màu trắng + Chất liệu vải kate ford hoặc tương đương + Kiểu dáng: Áo blouse cổ bẻ Danton, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay, chiều dài áo ngang gối, phía trước có 3 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái, phía sau xẻ giữa tới ngang hông - Quần + Màu sắc: Màu trắng + Chất liệu vải kaki thun hoặc tương đương + Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, 1 túi sau. - Mũ: Theo màu sắc của áo * Đo may theo số đo thực tế của từng nhân viên.	14	8	22		
4	Trang phục Bác sĩ nữ + nón		- Áo + Màu sắc: Màu trắng + Chất liệu vải kate ford hoặc tương đương + Kiểu dáng: Áo blouse cổ bẻ Danton, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay, chiều dài áo ngang gối, phía trước có 3 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái, phía sau xẻ giữa tới ngang hông - Quần + Màu sắc: Màu trắng + Chất liệu vải kaki thun hoặc tương đương + Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, 1 túi sau. - Mũ: Theo màu sắc của áo * Đo may theo số đo thực tế của từng nhân viên.	18	7	25		

TT	Tên hàng	Đơn vị tính	Mô tả đặc tính kỹ thuật	Số lượng (bộ)		Tổng cộng	Đơn giá	Thành tiền
				TTYT	TYT			
5	Trang phục Điều dưỡng nam + nón		- Áo + Màu sắc: Màu trắng + Chất liệu vải kate ford hoặc tương đương + Kiểu dáng: * Áo cổ 2 ve, cài cúc giữa, ngắn tay, chiều dài áo ngang hông, phía trước có 2 túi, có khuy cài biên tên trên ngực trái. * Túi áo, tay áo và cổ áo có viền xanh dương, viền rộng 0,5 cm - Quần: + Màu sắc: Màu trắng + Chất liệu vải kaki thun hoặc tương đương + Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, 1 túi sau - Mũ: Theo màu sắc của áo. * Đo may theo số đo thực tế của từng nhân viên.	6	1	7		
6	Trang phục Điều dưỡng nữ + nón		- Áo + Màu sắc: Màu trắng + Chất liệu vải kate ford hoặc tương đương + Kiểu dáng: * Áo cổ 2 ve, cài cúc giữa, ngắn tay, chiều dài áo ngang hông, phía trước có 2 túi, có khuy cài biên tên trên ngực trái. * Túi áo, tay áo và cổ áo có viền xanh dương, viền rộng 0,5 cm - Quần: + Màu sắc: Màu trắng + Chất liệu vải kaki thun hoặc tương đương + Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, 1 túi sau - Mũ: Theo màu sắc của áo. * Đo may theo số đo thực tế của từng nhân viên.	24	9	33		



TT	Tên hàng	Đơn vị tính	Mô tả đặc tính kỹ thuật	Số lượng (bộ)		Tổng cộng	Đơn giá	Thành tiền
				TTYT	TYT			
7	Trang phục Được sĩ nam + nón		- Áo + Màu sắc: Màu trắng + Chất liệu vải kate ford hoặc tương đương + Kiểu dáng: Áo blouse, cổ 2 ve, cài cúc giữa, ngắn tay, chiều dài áo ngang gối, phía trước có 3 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái, phía sau xẻ giữa tới ngang hông. - Quần: + Màu sắc: Màu trắng. + Chất liệu vải kaki thun hoặc tương đương + Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, 1 túi sau - Mũ: Theo màu sắc của áo. * Đo may theo số đo thực tế của từng nhân viên.	2		2		
8	Trang phục Được sĩ nữ + nón		- Áo + Màu sắc: Màu trắng + Chất liệu vải kate ford hoặc tương đương + Kiểu dáng: Áo blouse, cổ 2 ve, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay, chiều dài áo ngang gối, phía trước có 3 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái, phía sau xẻ giữa tới ngang hông. - Quần: + Màu sắc: Màu trắng. + Chất liệu vải kakie thun hoặc tương đương + Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo. - Mũ: Theo màu sắc của áo. * Đo may theo số đo thực tế của từng nhân viên.	10	12	22		

TT	Tên hàng	Đơn vị tính	Mô tả đặc tính kỹ thuật	Số lượng (bộ)		Tổng cộng	Đơn giá	Thành tiền
				TTYT	TYT			
9	Trang phục Kỹ thuật viên xét nghiệm nam + nón		- Áo + Màu sắc: Màu trắng + Chất liệu vải kate ford hoặc tương đương + Kiểu dáng: Áo cổ 2 ve, cài cúc giữa, ngắn tay, chiều dài áo ngang hông, phía trước có 3 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái. - Quần: + Màu sắc: Màu trắng + Chất liệu vải kaki thun hoặc tương đương + Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, 1 túi sau. - Mũ: Theo màu sắc của áo * Đo may theo số đo thực tế của từng nhân viên.	6	0	6		
10	Trang phục Kỹ thuật viên xét nghiệm nữ + nón		- Áo + Màu sắc: Màu trắng + Chất liệu vải kate ford hoặc tương đương + Kiểu dáng: Áo cổ 2 ve, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay, chiều dài áo ngang hông, phía trước có 3 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái. - Quần: + Màu sắc: Màu trắng + Chất liệu vải kaki thun hoặc tương đương + Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo. - Mũ: Theo màu sắc của áo * Đo may theo số đo thực tế của từng nhân viên.	4	0	4		
11	Trang phục Nữ hộ sinh + nón		- Áo + Màu sắc: Màu trắng + Chất liệu vải kate ford hoặc tương đương + Kiểu dáng: * Áo cổ 2 ve, cài cúc giữa, ngắn tay, chiều dài áo ngang hông, phía trước có 2 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái.	6	7	13		



TT	Tên hàng	Đơn vị tính	Mô tả đặc tính kỹ thuật	Số lượng (bộ)		Tổng cộng	Đơn giá	Thành tiền
				TTYT	TYT			
			* Túi áo, tay áo và cổ áo có viền xanh dương, viền rộng 0,5 cm - Quần: + Màu sắc: Màu trắng + Chất liệu vải kaki thun hoặc tương đương + Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo. - Mũ: Theo màu sắc của áo. * Đo may theo số đo thực tế của từng nhân viên.					
12	Trang phục Y sĩ nam + nón		- Áo + Màu sắc: Màu trắng + Chất liệu vải kate ford hoặc tương đương + Kiểu dáng: * Áo cổ 2 ve, cài cúc giữa, ngắn tay, chiều dài áo ngang hông, phía trước có 2 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái. * Túi áo, tay áo và cổ áo có viền xanh dương, viền rộng 0,5 cm - Quần: + Màu sắc: Màu trắng + Chất liệu vải kaki thun hoặc tương đương + Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo, 1 túi sau - Mũ: Theo màu sắc của áo. * Đo may theo số đo thực tế của từng nhân viên.	0	4	4		
13	Trang phục Y sĩ nữ + nón		- Áo + Màu sắc: Màu trắng + Chất liệu vải kate ford hoặc tương đương + Kiểu dáng: * Áo cổ 2 ve, cài cúc giữa, ngắn tay, chiều dài áo ngang hông, phía trước có 2 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái. * Túi áo, tay áo và cổ áo có viền xanh dương, viền rộng 0,5 cm	2	9	11		

TT	Tên hàng	Đơn vị tính	Mô tả đặc tính kỹ thuật	Số lượng (bộ)		Tổng cộng	Đơn giá	Thành tiền
				TTYT	TYT			
			- Quần: + Màu sắc: Màu trắng + Chất liệu vải kaki thun hoặc tương đương + Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo. - Mũ: Theo màu sắc của áo. * Đo may theo số đo thực tế của từng nhân viên.					
14	Trang phục Hộ lý nữ + nón		- Áo. + Màu sắc: Màu xanh hòa bình + Kiểu dáng: Áo cổ trái tim, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay, chiều dài áo ngang hông; phía trước có 2 túi, có khuy cài biển tên trên ngực trái. - Quần. + Màu sắc: Màu xanh hòa bình.L20 + Kiểu dáng: Quần âu hai ly, 2 túi chéo - Mũ: Theo màu sắc của áo. - Áo, quần: Chất liệu vải kate ford hoặc tương đương * Đo may theo số đo thực tế của từng nhân viên	12	0	12		
15	Trang phục Bảo vệ		- Áo. + Màu sắc: Màu ghi + Chất liệu vải kate ford hoặc tương đương + Kiểu dáng: Áo cổ đức, cài cúc giữa, có nẹp cầu vai, dài tay hoặc ngắn tay, gấu tay có măng xéc hoặc lơ vê, 2 túi có nắp, có khuy cài biển tên trên ngực trái. - Quần. + Màu sắc: Cùng màu với màu áo. + Chất liệu vải kaki thun hoặc tương đương + Kiểu dáng: Quần âu 2 ly, có 1 túi sau. - Mũ: Kiểu kê pi cùng màu với áo. * Đo may theo số đo thực tế của từng nhân viên.	4	0	4		

TT	Tên hàng	Đơn vị tính	Mô tả đặc tính kỹ thuật	Số lượng (bộ)		Tổng cộng	Đơn giá	Thành tiền
				TTYT	TYT			
16	Trang phục nhân viên lái xe ô tô		- Áo: + Màu sắc: Màu xanh đen; + Chất liệu vải kate ford hoặc tương đương + Kiểu dáng: Áo kiểu bu đông, cổ đức, cài cúc giữa, dài tay hoặc ngắn tay, gấu tay măng xéc hoặc lơ vê, có nẹp cầu vai, phía trước có 2 túi có nắp, có khuy cài biển tên trên ngực trái. - Quần: + Màu sắc: Màu xanh đen; + Chất liệu vải kaki thun hoặc tương đương + Kiểu dáng: Quần âu 2 ly, có 1 túi sau. * Đo may theo số đo thực tế của từng nhân viên.	2	0	2		
TỔNG CỘNG				164	57	221		